

Số: 219 /KH-TTHBV

Nhà Bè, ngày 28 tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH
Giáo dục năm học 2023 – 2024

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ trường tiểu học;
- Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 và Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;
- Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học;
- Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học và Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014;
- Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học;
- Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08 tháng 3 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục Stem trong giáo dục Tiểu học;
- Căn cứ Quyết định số 3260/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;
- Văn bản số 1276/GDDT ngày 28 tháng 8 năm 2023 về hướng dẫn chuyên môn cấp Tiểu học năm học 2023-2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè.

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

1.1. Về kinh tế

Hiện nay, các ngành kinh tế trên địa bàn đều giữ vững tốc độ tăng trưởng; đặc biệt là trong lĩnh vực nông nghiệp có sự chuyển dịch theo hướng từ nông nghiệp nông thôn sang nông nghiệp đô thị, ứng dụng công nghệ cao. Công tác chỉnh trang đô thị gắn với đầu tư xây dựng cơ bản, bảo vệ môi trường được chú trọng, từng bước làm thay đổi diện mạo của xã nhà. Thu ngân sách nhiều năm liền đều đạt kết quả theo chỉ tiêu cấp trên giao. Đời sống dân cư tương đối ổn định, ngày càng phát triển.

1.2. Về văn hóa

Văn hóa – xã hội có nhiều chuyển biến tích cực; đời sống vật chất tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng cao, nhất là đối với gia đình chính sách, hộ nghèo; môi trường văn hóa lành mạnh ngày càng được quan tâm xây dựng, tạo điều kiện phát triển nhân cách con người. An ninh chính trị - xã hội được bảo đảm phục vụ tốt yêu cầu phát triển của địa phương.

1.3. Về xã hội

Những năm gần đây, công tác Giáo dục và Đào tạo luôn được cấp ủy và chính quyền quan tâm, đầu tư, chất lượng và hiệu suất đào tạo ngày càng nâng lên, phổ cập giáo dục đạt kết quả tốt. Các hoạt động giáo dục ngày một phong phú, đa dạng, đi vào chiều sâu, góp phần tích cực trong việc giáo dục và rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh. Nhiều hoạt động thiết thực thu hút sự tài trợ, đầu tư, sự đồng thuận của các mạnh thường quân, cha mẹ học sinh trong công tác giáo dục toàn diện và nâng cao chất lượng giáo dục. 100% học sinh được học 2 buổi/ngày. Trường lớp khang trang, sạch đẹp, cơ sở vật chất cơ bản trang bị theo nhu cầu giảng dạy hiện nay.

2. Những yếu tố tác động từ đặc điểm địa phương đến việc tổ chức thực hiện triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và sách giáo khoa lớp 4:

- Lãnh đạo huyện, cùng ngành giáo dục và đào tạo huyện và cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương luôn quan tâm đến việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT 2018).

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên nhà trường luôn không ngừng nỗ lực, phát huy sáng tạo, chủ động thích ứng vượt qua mọi khó khăn để thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Nhà trường đã thông báo danh mục chọn sách giáo khoa lớp 4 sử dụng cho năm học 2023 - 2024 để công khai đến cha mẹ học sinh. Đội ngũ giáo viên đủ điều kiện để giảng dạy lớp 4 theo CTGDPT 2018; chủ động xây dựng các kế hoạch về việc triển khai CTGDPT 2018.

3. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2023-2024

3.1. Đặc điểm tình hình học sinh

Khối	Số lớp	Lớp 2buổi/ ngày	Lớp TATC	Lớp Tiếng Anh tự chọn	Tổng số HS	HS dân tộc	HS KT học hòa nhập	HS hộ nghèo, cận nghèo	Ghi chú
1	5	5	5		199	6	8		
2	5	5	5		190	4	9		
3	5	5	5		199	3	15		
4	5	5	5		137	3	10		
5	5	5	3	2	177	4	11		
Toàn trường	25	25	23	2	902	20	53		

3.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

	Thành phần	Giáo Viên		Đảng viên	Trình độ chuyên môn				Trình độ chính trị			Ghi chú
		T.số	Nữ		ThS	ĐH	CD	TC	TC	SC	CC	
	a. CBQL:	2	1	2	1	1			2			
1	Hiệu trưởng	1	1	1		1			1			
2	Phó hiệu trưởng	1		1	1				1			
	b. Giáo viên:	36	31	15		34	1	1	15	18		
1	Nhiều môn	26	24	11		25		1	11	14		Thỉnh giảng 1
2	Tiếng Anh	6	6	2		5	1		2	1		Thỉnh giảng 3
3	Thể dục	2				2				2		Thỉnh giảng 1
4	Âm nhạc	1	1	1		1			1			
5	Tin học	1		1		1			1			
	c. Nhân viên:	15	13			1		13				
1	K.toán	1	1			1						
2	Thư viện-Thiết bị	1	1					1				
3	Y tế	1	1					1				Hợp đồng 1
4	Văn thư-Thủ quỹ	1	1					1				
5	Bảo vệ	2						2				
6	Phục vụ	9	9					8				Hợp đồng 7
	TỔNG CỘNG	53	45	17	1	36	1	14	17	18		13

- Toàn trường có: 53 người (trong đó 40 người biên chế, 5 giáo viên hợp đồng, 1 nhân viên y tế và 7 phục vụ)

- Tỷ lệ giáo viên: 1.24 GV/lớp

- Số lượng đảng viên là 21/40 người, đạt tỷ lệ 52.5%.

- Cán bộ quản lý, đội ngũ giáo viên đạt chuẩn trình độ Đại học đúng chuyên môn: 32 người chiếm 97%; chưa đạt chuẩn: 01 người chiếm 3% (đang tham gia học liên thông Đại học đến năm 2024); trên chuẩn: 01 người chiếm 3.1% (Theo Luật Giáo dục 2019).

Đội ngũ cán bộ quản lý của trường có kinh nghiệm, nhiệt tình, tâm huyết với nghề, có năng lực chuyên môn và có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý. Đa số giáo viên tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới phương pháp, kỹ thuật dạy học. Đội ngũ giáo viên của trường trẻ tuổi nên rất năng động, hoạt bát, yêu nghề, mến trẻ. Tuy nhiên, còn giáo viên chưa chịu khó đổi mới phương pháp dạy học, ngại khó. Ngoài ra, trường thiếu 01GV mỹ thuật, 02 giáo viên TA, 01 nhân viên giáo dục trẻ khuyết tật, giáo viên Tổng phụ trách Đội chuyên trách.

3.3. Tình hình cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

a) Cơ sở vật chất

- Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Tiêu chuẩn cơ sở vật chất và Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày

26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về phòng bộ môn, trường đã bố trí, sắp xếp tổng cộng 35 phòng (phòng học, khối phòng học tập và khối phòng hỗ trợ học tập) theo quy định.

- Cụ thể như sau:

Nội dung		Số lượng
Điều kiện phục vụ học 2 buổi/ngày	Phòng học	25
	Phòng ăn	02
Phòng học bộ môn	Phòng Âm nhạc	01
	Phòng tiếng Anh	01
	Phòng Tin học	01
	Phòng đa chức năng	01
Khối phòng hỗ trợ học tập	Phòng thư viện	01
	Phòng thiết bị	01
	Phòng tư vấn học đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập	0
	Phòng truyền thống	01
	Phòng Đội	01
Khối phòng hành chính quản trị	Phòng hiệu trưởng	01
	Phòng phó hiệu trưởng	01
	Phòng truyền thống dùng chung cho phòng họp các tổ chức Đảng, đoàn thể và giáo viên	01
	Văn phòng	01
	Phòng bảo vệ	01
	Khu vệ sinh CB-GV-NV	06
	Nhà để xe CB-GV-NV và HS	02
Khối phụ trợ	Phòng y tế	01
	Nhà kho	05
	Phòng nghỉ giáo viên	01
	Khu vệ sinh học sinh nam, nữ	06
	Cổng hàng rào theo quy định	01
Khu sân chơi, TDTT, phục vụ HĐTN, giáo dục thể chất,...	Nhà đa năng	01
	Sân tập thể dục thể thao	01
Hạ tầng kĩ thuật	Hệ thống điện - nước, phòng cháy - chữa cháy, hạ tầng công nghệ thông tin, liên lạc, điện thoại kết nối mạng internet; khu tập kết thu gom rác thải,...	

Nhà trường có 25 phòng học/25 lớp đảm bảo đủ phòng học 2 buổi/ngày, trong đó: kiên cố 25 phòng. 23 phòng học được xây dựng đúng quy cách có 02 cửa ra vào, đủ ánh sáng. Trong đó có 03 phòng trang bị TV thông minh; 22 phòng học còn lại được trang bị 1 tivi 42 inch, tủ đựng đồ dùng dạy học, kệ sách; đảm bảo có đủ các thiết bị dạy học cơ bản. Bàn ghế học sinh là bàn 2 chỗ, ghế 1 chỗ ngồi, đảm bảo yêu cầu về sức khỏe, thể chất cho học sinh. Diện tích mỗi phòng học 52m²/phòng đạt theo tiêu chuẩn. Tuy nhiên có 2 phòng chức năng làm phòng học nên chưa đảm bảo theo quy định.

Nhà trường có 01 nhà tập luyện thể thao đa năng nhưng chưa trang bị đầy đủ các thiết bị phục vụ việc tập luyện thể dục thể thao cho học sinh do nhà đa năng thiết kế không phù hợp tổ chức các hoạt động thể dục thể thao và nhu cầu vui chơi, vận động, tập luyện cho học sinh.

Thư viện trường có diện tích 60m², trang bị đủ thiết bị dạy học theo quy định. Thư viện được trang bị đủ sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, báo, tạp chí, sách nghiệp vụ, sách tham khảo, tủ đựng sách, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa. Bên cạnh đó trường có thêm thư viện xanh với diện tích 49m² đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu của giáo viên, nhân viên và học sinh.

Trường có 01 phòng nghệ thuật (Âm nhạc) phục vụ tốt công tác dạy học và bồi dưỡng nghệ thuật cho học sinh.

Trường có 01 phòng học tiếng Anh phần mềm có bảng tương tác để dạy học cho học sinh, 01 phòng cho học sinh tham gia học Stem.

Nhà trường có phòng 01 phòng Tin học với 40 máy tính/phòng có cấu hình chuẩn được cài hệ điều hành Window 10 đáp ứng yêu cầu dạy – học Tin học theo đề án chuẩn Quốc tế.

Khu bếp ăn được trang bị hệ thống bếp ăn một chiều, nhà ăn có bàn ăn sạch sẽ đảm bảo điều kiện sức khỏe, an toàn, vệ sinh cho học sinh bán trú.

Tuy nhiên, trường chưa có phòng riêng biệt để dạy ngoại ngữ, phòng dạy Mỹ thuật cho học sinh và phòng hỗ trợ trẻ hòa nhập.

b) Thiết bị dạy học

Nhà trường đã tiến hành rà soát, mua sắm bổ sung các thiết bị tối thiểu thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học. Trường trang bị đầy đủ sách giáo khoa Chân trời sáng tạo cho khối lớp 1,2,3, 4 và tài liệu tham khảo, thiết bị, đồ dùng dạy học tối thiểu cho 100% giáo viên theo khối lớp được phân công.

Ngoài ra, trường còn 02 bảng tương tác, 06 tivi thông minh, 03 máy chiếu, mỗi lớp có 1 tivi 42 hoặc 49 inch để hỗ trợ hoạt động giảng dạy và các hoạt động giáo dục khác.

- Các thiết bị dạy học hiện có và mua sắm bổ sung, thiết bị dạy học tự làm cơ bản đáp ứng việc dạy và học khi triển khai thực hiện CTGDPT 2018.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2023-2024

1. Mục tiêu chung

1.1. Tiếp tục triển khai nhiệm vụ năm học 2023-2024 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm an toàn trường học, chủ động, linh hoạt triển khai chương trình, kế hoạch năm và thực hiện mục tiêu kiên trì chất lượng giáo dục tiểu học.

1.2. Thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018 – CT GDPT 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4. Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) đối với lớp 5; chủ động triển khai nội dung giáo dục STEM cấp tiểu học; tăng cường huy động nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ năm học.

1.3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông, chú trọng chuẩn bị đội ngũ giáo viên dạy lớp 4 trong năm học 2023-2024 nhất là bố trí đủ giáo viên dạy học các môn Ngoại ngữ và môn Tin học; đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 4 được bồi dưỡng theo quy định của Bộ GD&ĐT.

1.4. Tiếp tục đẩy mạnh công tác đảm bảo chất lượng giáo dục; chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; bảo đảm học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 CT GDPT 2018; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

1.5. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện CT GDPT 2018; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

1.6. Đẩy mạnh chuyển đổi số, thực hiện Đề án “*Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030*”, đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo; tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học trực tuyến, trên truyền hình và kiểm tra, đánh giá; xây dựng Thư viện số.

1.7. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025; triển khai thực hiện các đề án của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; đề án: “*Nâng cao năng lực kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030*”, Đề án “*Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2030*”

1.8. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học. Nâng cao đạo đức nhà giáo. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương, đơn vị.

2. Chỉ tiêu cụ thể

NỘI DUNG	CHỈ TIÊU	GHI CHÚ
Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1	100 %	
Duy trì sĩ số	100 %	
Hình thành phát triển năng lực của HS: - Lớp 1,2,3,4: Tốt, Đạt; - Lớp 5: HTT, HT	100%	
Hình thành phát triển phẩm chất của HS:	100%	

- Lớp 1,2,3,4: Tốt, Đạt; - Lớp 5: HTT, HT		
Tỉ lệ học sinh hoàn thành lớp học	100%	
Tỉ lệ Hoàn thành chương trình bậc Tiểu học	100 %	
Tỉ lệ Hiệu suất đào tạo	100 %	
Chi bộ	HTTNV	
Công đoàn	Xuất sắc	
Chi đoàn	Vững mạnh	
Đội TNTP.HCM	Xuất sắc	
Lao động tiên tiến	100%	
Chiến sĩ thi đua cơ sở	15% số LĐTT	
Danh hiệu trường	Tập thể LDXS	

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục (Đính kèm phụ lục 1.1)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (Đính kèm phụ lục 1.2)

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường (Đính kèm phụ lục 1.3)

3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2023-2024 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Thực hiện Quyết định số 3260/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể đối với giáo dục tiểu học như sau:

Ngày tựu trường: Thứ hai, ngày 21/8/2023 (đối với lớp 1) và ngày 28/8/2023 (đối với khối 2,3,4,5)

Ngày khai giảng: Thứ hai 05/9/2023

Học kỳ I: Từ ngày 04/9/2023 đến trước ngày 13/01/2024 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

Học kỳ II: Từ ngày 15/01/2024 đến trước ngày 25/5/2024 (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

Ngày bế giảng năm học: Từ ngày 26/5/2024 đến 31/5/2024

Xét hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 30/6/2024

Giờ vào học:

+ Sáng 7 giờ 30 đến 10 giờ 45 ra về.

+ Chiều 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 ra về.

Căn cứ vào các quy định về lịch sinh hoạt chuyên môn trong tuần, tháng; Căn cứ vào các ngày nghỉ lễ theo quy định trùng vào các ngày học, các ngày tổ chức hoạt động giáo dục, nhà trường xây dựng thời gian thực hiện chương trình năm học 2023-2024 cụ thể như sau:

3.1. Đối với khối lớp 1

3.1.1. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục.

(Đính kèm phụ lục 1.4 của khối 1)

3.1.2. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1

(Đính kèm phụ lục 2 của khối 1)

3.2. Đối với khối lớp 2

3.2.1. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục.

(Đính kèm phụ lục 1.4 của khối 2)

3.2.2. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2

(Đính kèm phụ lục 2 của khối 2)

3.3. Đối với khối lớp 3

3.3.1. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục.

(Đính kèm phụ lục 1.4 của khối 3)

3.3.2. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3

(Đính kèm phụ lục 2 của khối 3)

3.4. Đối với khối lớp 4

3.4.1. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục.

(Đính kèm phụ lục 1.4 của khối 4)

3.4.2. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4

(Đính kèm phụ lục 2 của khối 4)

3.5. Đối với khối lớp 5

3.5.1. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục.

(Đính kèm phụ lục 1.4 của khối 5)

3.5.2. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5

(Đính kèm phụ lục 2 của khối 5)

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

a) Yêu cầu

- Thực hiện kế hoạch rà soát, bổ sung, mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1, 2, 3, 4 thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tiếp tục xây dựng Kế hoạch tự làm đồ dùng dạy học phục vụ trong công tác giảng dạy theo tình hình từng khối lớp.

b) Biện pháp

- Tổ chuyên môn 1, 2, 3, 4 và cán bộ thư viện rà soát những thiết bị dạy học tối thiểu căn cứ theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học;

- Xây dựng kế hoạch mua sắm, trang bị cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định của ngành.

c) Chỉ tiêu

- 100% các lớp học đều có tủ đựng thiết bị dạy học, đồ dùng dạy học tối thiểu có sẵn, được bổ sung trong năm học theo quy định và đồ dùng dạy học tự làm.

- Có 25 lớp học được trang bị 25 tivi, đầu máy ngay tại lớp.

- Ngoài ra có 3 máy chiếu, 6 ti vi thông minh và 2 bảng tương tác Ứng dụng CNTT cho GVTA và GVCN.

2. Thực hiện công tác đội ngũ

a) Yêu cầu

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên; Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 của Chính phủ về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế; Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; Luật Giáo dục 2019; Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

- Tổ chức rà soát, tổng hợp và xây dựng kế hoạch theo lộ trình để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng giáo viên tiểu học đạt chuẩn trình độ theo các quy định tại Luật Giáo dục 2019 và Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

- Vận động giáo viên tham gia các lớp đào tạo-bồi dưỡng giáo viên đạt chuẩn theo Luật giáo dục 2019 và giáo viên bộ môn đặc thù như Tiếng Anh, Tin học.

b) Biện pháp thực hiện

- Tiếp tục rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

- Tăng cường tập huấn nâng cao năng lực quản lý và tổ chức dạy học tích cực cho giáo viên thực hiện CTGDPT 2018 lớp 1, lớp 2 và lớp 3 và lớp 4 năm học 2023-2024.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy giáo, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo.

- Tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn (SHCM) tại các tổ, khối chuyên môn trong trường.

- Đề cử cán bộ quản lý tham gia hoạt động của mạng lưới cụm chuyên môn, chia sẻ kinh nghiệm góp phần nâng cao chất lượng dạy học.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên Tiếng Anh thi chứng chỉ B2 (02 GV), tin học quốc tế.

c) Chỉ tiêu phần đầu

100% cán bộ quản lý, giáo viên được biết đến các văn bản về phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý.

100% giáo viên trình độ Trung cấp tham gia học nâng chuẩn

100% cán bộ quản lý, giáo viên tập huấn, bồi dưỡng chương trình giáo dục phổ thông 2018.

7/7 tổ khối nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn theo công văn 1315 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

100% cán bộ quản lý và giáo viên tham gia học các Modul CTGDPT 2018 và kết quả mỗi modul đều Đạt.

3. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn

a) Yêu cầu

Thực hiện Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học; Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học; Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 8 năm 2014.

Thực hiện các hình thức sinh hoạt chuyên môn theo công văn của PGD về hướng dẫn chuyên môn cấp tiểu học năm học 2023-2024.

b) Biện pháp thực hiện

- Tổ chuyên môn:

Chấp hành theo sự phân công, điều động của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng giúp hoàn thành nhiệm vụ năm học của tổ, khối.

Tổ chuyên môn có trách nhiệm thực hiện kế hoạch dạy học các môn học/hoạt động giáo dục của tổ theo công văn 2345 của BGD và công văn 3936 của BGD. Thảo luận bàn chỉ tiêu thi đua của tổ viên, thống nhất chỉ tiêu phần đầu cho các lớp, đánh giá và rút kinh nghiệm sau mỗi đợt kiểm tra định kỳ.

Duyệt kế hoạch bài dạy 01 lần/tuần, lưu kế hoạch trên máy tính và báo cáo Phó HT; Báo cáo chất lượng học sinh chính xác, kịp thời, đúng thời gian quy định; Phân công giáo viên tổ mình phụ trách báo cáo chuyên đề, thao giảng.

Duy trì sinh hoạt tổ chuyên môn theo quy định (1 tháng 2 lần) theo khung thời gian đăng ký với Phòng Giáo dục.

Khối 1: Họp khối lúc 15g00 chiều thứ năm

Khối 2: Họp khối lúc 15 giờ 00 chiều thứ 6

Khối 3: Họp khối lúc 9 giờ 00 sáng thứ 5

Khối 4: Họp khối lúc 15 giờ 00 chiều thứ năm.

Khối 5: Học khối lúc 16g50 chiều thứ hai

TA: Học khối lúc 8 giờ 15 sáng thứ 2

BM: Học khối lúc 11h đến 13h trưa thứ sáu

Kết hợp với tổ chuyên môn ra đề, thẩm định đề kiểm tra định kì đối với môn Toán, Tiếng Việt; Khoa học, Lịch sử & Địa lí (Khối 4, 5).

Kiểm tra hồ sơ sổ sách của giáo viên 02 lần/học kì, có nhận xét và đánh giá xếp loại.

Ma trận đề

Bộ phận chuyên môn xây dựng ma trận đề trước cho cả năm cho từng khối, khi gần đến thời gian kiểm tra định kì, bộ phận chuyên môn sẽ gửi ma trận đến tổ trưởng trước 3 tuần.

Phối hợp với Phó Hiệu trưởng Kiểm tra vở của học sinh 02 lần/học kì, có nhận xét và đánh giá xếp loại.

Chỉ đạo dạy đúng, đủ chương trình và đổi mới phương pháp giảng dạy-học theo hướng tích cực.

Tham dự đầy đủ các buổi chuyên đề của Sở giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Cụm tổ chức, và các chuyên đề khác khi tổ chuyên môn có đề nghị.

Hồ sơ sổ sách: Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục của khối và thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần (*theo công văn 2345/BGDĐT-GDTH*); Biên bản sinh hoạt chuyên môn (*theo công văn 1315/BGDĐT-GDTH*) kèm theo các minh chứng thực hiện; Báo cáo, thống kê chất lượng giáo dục của tổ.

- Giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn:

Quản lí học sinh; thực hiện tất cả nhiệm vụ do Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, tổ trưởng điều hành.

Chịu trách nhiệm về công tác chủ nhiệm, các hoạt động của học sinh trong giờ đến trường.

Công tác chấm chữa bài cho học sinh, đảm bảo tất cả học sinh đều được nhận xét, đánh giá. Lời nhận xét phải rõ ràng, tường minh, cụ thể, giúp học sinh nhận ra lỗi sai và sửa lại cho đúng. Đồng thời phải luôn quan tâm đến việc sửa lỗi của học sinh. Lưu giữ các sản phẩm đã hoàn thành của học sinh để minh chứng cho quá trình đánh giá kết quả học tập suốt năm học.

Khuyến khích tăng cường việc nhận xét bằng lời của giáo viên trong các tiết dạy.

Công tác soạn giảng: giáo viên thực hiện theo hướng dẫn của công văn 2345/BGDĐT-GDĐT ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học (phụ lục 3).

Về giảng dạy trên lớp: Chấp hành nghiêm túc về chương trình giảng dạy, dạy đúng, đủ số tiết, đủ môn, đủ thời gian quy định, linh hoạt điều chỉnh thời lượng giữa các tiết trong chương trình. Tăng cường các hoạt động trải nghiệm, thực hành trong tiết dạy, trong mỗi bài, mỗi môn cho phù hợp. Nghiên cứu và sử dụng tốt các thiết bị

dạy học, đồ dùng dạy học tự làm giúp học sinh thực hành trong các giờ học. Quan tâm đặc biệt tới từng đối tượng học sinh trong lớp, đặc biệt là học sinh yếu kém, HS hòa nhập, có kế hoạch và biện pháp cụ thể để giúp đỡ học sinh đạt yêu cầu cần đạt hoặc chuẩn kiến thức, kỹ năng.

Hồ sơ sổ sách: Học bạ; Kế hoạch bài dạy; Sổ ghi chép sinh hoạt chuyên môn; Sổ chủ nhiệm (đối với giáo viên chủ nhiệm); Sổ công tác Đội (đối với Tổng phụ trách Đội); Kế hoạch giáo dục cá nhân (dành đối với lớp có học sinh khuyết tật học hòa nhập theo Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ GD&ĐT quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật); vở tự bồi dưỡng, bồi dưỡng thường xuyên theo hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

c) Chỉ tiêu phấn đấu

100% các tổ chuyên môn, giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế sinh hoạt chuyên môn.

4. Triển khai thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và CTGDPT 2006 đối với lớp 5

4.1. Đối với lớp 1, 2, 3, 4

a) Yêu cầu

- Thực hiện theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Thực hiện dạy học đối với các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của CTGDPT 2018.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút, giữa các tiết có giải lao 5 phút.

- Giáo viên dạy lớp 1, 2, 3, 4 phải hoàn thành các chương trình tập huấn sách giáo khoa, bồi dưỡng theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch dạy học các môn, hoạt động giáo dục lớp 1, 2, 3, 4, kế hoạch dạy học các môn học theo công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học. Cụ thể CTGDPT 2018 đối với lớp 1, 2 gồm: 6 môn và 01 hoạt động giáo dục bắt buộc; lớp 3 gồm: 08 môn và 01 hoạt động giáo dục bắt buộc, lớp 4 gồm 09 môn và 01 hoạt động giáo dục bắt buộc.

Cụ thể như sau:

Môn	Môn/hoạt động giáo dục bắt buộc	Số tiết học/tuần				Ghi chú
		Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	
1	Tiếng Việt	12	10	7	7	
2	Toán	3	5	5	5	
3	Đạo đức	1	1	1	1	
4	Tự nhiên và Xã hội	2	2	2	0	
5	Khoa học	0	0	0	2	
6	Lịch sử-Địa lí	0	0	0	2	
7	Giáo dục thể chất	2	2	2	2	

8	Nghệ thuật	(Âm nhạc)	1	1	1	1	
		(Mĩ thuật)	1	1	1	1	
9	Tin học				1	1	
	Công nghệ				1	1	
10	Ngoại ngữ (tiếng Anh)				4	4	
Hoạt động trải nghiệm (tích hợp thêm GD địa phương)			3	3	3	3	1 tiết SH chào cờ. 1 tiết SH lớp. 1 tiết HĐTN
TỔNG CỘNG			25	25	28	30	

- Thống nhất việc sắp xếp lại thời khóa biểu các khối lớp cho linh hoạt, hợp lý.
- Tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương tích hợp giáo dục Stem, lồng ghép vào dạy học các môn học và hoạt động trải nghiệm.
- Ngoài các tiết chính khóa nêu trên, nhà trường sẽ tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục trong “**buổi 2**” với các tiết tập trung vào rèn kỹ năng, phát huy các năng lực của học sinh để học tốt môn Tiếng Việt và Toán; các hoạt hình tiếng Anh; Tin học đảm bảo 35 tiết/tuần.
- Tổ chức cho học sinh tham gia các môn học, hoạt động giáo dục tự chọn, tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa, giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm,...

b) Biện pháp

- Tiếp tục rà soát các điều kiện về cơ sở vật chất, trang bị thêm các thiết bị, đồ dùng dạy học cần thiết khác còn thiếu sau khi đi vào công tác giảng dạy, tổ chức làm đồ dùng dạy học đối với lớp 1, 2, 3, 4.
- Bố trí giáo viên đã hoàn thành các chương trình tập huấn sách giáo khoa để tham gia dạy lớp 1, 2, 3, 4.
- Trên cơ sở kế hoạch của Sở và Phòng Giáo dục và Đào tạo, cán bộ quản lý tập trung xây dựng các kế hoạch và tổ chức chỉ đạo thực hiện.
- Phó Hiệu trưởng cùng Tổ chuyên môn thống nhất sắp xếp thời khóa biểu một cách khoa học, đảm bảo thời lượng, tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.
- Thăm lớp dự giờ giáo viên trong việc tổ chức thực hiện nội dung dạy học theo hướng theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; việc sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề, đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.
- Cán bộ quản lý nhà trường định hướng nội dung học và tham dự các buổi họp cùng các Tổ chuyên môn. Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của BGDĐT về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên

môn thực hiện CTGDPT cấp tiểu học và Công văn số 1338/BGDĐT-GDTH ngày 13/5/2020 của Sở GD&ĐT về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện CTGDPT cấp tiểu học từ năm học 2020 - 2021.

- Xây dựng nguồn tài nguyên dạy học cho giáo viên chia sẻ trong hoạt động dạy học qua internet; mỗi chủ đề, nhóm/dạng bài được thiết kế dưới dạng video clip; khuyến khích giáo viên lớp 1 xây dựng các video clip giới thiệu về “Ngôi trường tiểu học mới”, hướng dẫn cha mẹ học sinh và học sinh làm quen, chuẩn bị cho việc học lớp 1,...

- Khuyến khích giáo viên các khối chủ động thực hiện công tác tự bồi dưỡng, tiếp tục tham gia bồi dưỡng các Module tiếp theo.

c) Chỉ tiêu

- 100% giáo viên thực hiện việc đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh.

- 100% các Tổ chuyên môn thực hiện đúng yêu cầu đổi mới nội dung sinh hoạt chuyên môn theo quy định.

- 100% các lớp 1, 2, 3, 4 đảm bảo về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định.

4.2. Đối với lớp 5

a) Yêu cầu

- Thực hiện theo Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và chuẩn kiến thức, kỹ năng các môn học với nội dung đã điều chỉnh (giảm tải), nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh thông qua việc tăng cường các hoạt động thực hành vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

- Thực hiện dạy học 2 buổi/ngày với 100% học sinh với thời lượng 7 tiết/ ngày (Sáng 4 tiết, chiều 3 tiết).

- Tiếp tục thực hiện lồng ghép các nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục an toàn giao thông, bảo vệ môi trường,... một cách nhẹ nhàng, hợp lý trong một số môn học và hoạt động giáo dục.

- Trên cơ sở Chương trình giáo dục phổ thông 2006 hiện hành, nhà trường tiếp tục tổ chức thực hiện điều chỉnh nội dung chương trình dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh, đồng thời thực hiện đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát triển năng lực của học sinh theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Với các tiết dạy ở “**buổi 2**”: thực hành các kiến thức đã học giúp học sinh hoàn thành các yêu cầu học tập, tập trung vào rèn kỹ năng, phát huy các năng lực của học sinh để học tốt môn Tiếng Việt và Toán. Ngoài ra, tăng cường các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hoạt động tự học nhằm hoàn thành các nhiệm vụ học tập (nếu chưa hoàn tất ở tiết chính khóa); rèn luyện; bồi dưỡng kiến thức phù hợp theo năng lực từng học sinh; phát triển năng khiếu các môn học như: Tiết học giáo dục kỹ năng sống (1 tiết/tuần), câu lạc bộ STEM (1 tiết/tuần), các hoạt hình tiếng Anh,...

+ Rèn luyện hệ thống kiến thức cơ bản; giúp bồi dưỡng, mở rộng kiến thức phù hợp theo năng lực trình độ từng đối tượng học sinh.

+ Khắc sâu, mở rộng thêm kiến thức trong chương trình học.

+ Hướng dẫn học sinh phương pháp tự học.

+ Tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đối với khối 5 với 4 tiết/tháng theo các chủ đề giáo dục từng tháng và được tiến hành thông qua việc dạy học các môn học bắt buộc và tự chọn trong chương trình, gồm: hoạt động ngoại khóa, hoạt động vui chơi, thể dục thể thao, giáo dục kỹ năng sống, tham quan ngoại khóa, giao lưu văn hoá; hoạt động bảo vệ môi trường; lao động vườn trường và các hoạt động xã hội khác,....

b) Biện pháp

- Phân công, chỉ đạo các Tổ chuyên môn tiếp tục triển khai tài liệu điều chỉnh nội dung chương trình dạy học đã được phê duyệt.

- Cán bộ quản lý nhà trường kiểm tra, đánh giá, góp ý trước khi trình hiệu trưởng ban hành Quyết định điều chỉnh nội dung dạy học các môn học.

- Thường xuyên tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm trong các buổi họp tổ chuyên môn. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc khó khăn thì Tổ trưởng chuyên môn ghi nhận, kịp thời báo cáo cho phó hiệu trưởng để xin ý kiến chỉ đạo của Hiệu trưởng.

- Kiểm tra, nắm bắt việc tổ chức cho học sinh lớp 5 được tiếp cận về điều chỉnh, bổ sung một số nội dung phù hợp để các em chuẩn bị nền tảng học tốt ở lớp 6 theo CTGDPT 2018. Không đưa nội dung điều chỉnh, bổ sung vào đề kiểm tra để đánh giá học sinh.

- Đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo CTGDPT 2018.

- Cán bộ quản lý tham dự các buổi họp cùng các Tổ chuyên môn. Chú trọng đổi mới nội dung sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học.

c) Chỉ tiêu

- 100% giáo viên đều phải thực hiện nghiêm túc theo đúng nội dung điều chỉnh nội dung dạy học.

- 100% giáo viên đều phải thực hiện nghiêm túc việc tích hợp, lồng ghép các nội dung giáo dục như hướng dẫn vào các môn học.

5. Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học

a) Yêu cầu

- Tiếp tục thực hiện tốt phong trào thi đua dạy tốt, học tốt với chủ đề **“Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”**

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế.

- Tổ chức cho giáo viên khối 5 dự giờ các tiết dạy ở lớp 1, 2, 3, 4 theo CTGDPT 2018 nắm vững chương trình, những điểm mới để chuẩn bị cho việc áp dụng chương trình ở các lớp trên; khuyến khích giáo viên khối 5 xây dựng kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn như đối với giáo viên khối 1, 2, 3, 4.

- Triển khai việc đánh giá học sinh lớp 1, 2, 3, 4 theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 về ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học và học sinh khối 5 theo Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT và Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT.

- Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học.

- Tiếp tục tập huấn và giao quyền chủ động cho giáo viên ra đề theo ma trận, đảm bảo đầy đủ các mức độ theo quy định.

b) Biện pháp

- Tiếp tục tổ chức cho giáo viên nâng cao hiệu quả dạy học thông qua:

+ Vận dụng “Kỹ thuật dạy học tích cực theo dự án Việt Bì vào giảng dạy như: Kỹ thuật dạy học “Các mảnh ghép”, “Dạy học theo góc”, “Khăn phủ bàn”; Dạy học theo dự án...”

+ Vận dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” theo Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 của Bộ GD&ĐT. Mỗi giáo viên phải thiết kế và tổ chức dạy cho học sinh thực hành, thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện,...

+ Lồng ghép các hoạt động “Học thông qua chơi”, khuyến khích vận dụng phương pháp “Sơ đồ tư duy” trong các tiết học.

- Giáo viên tăng cường tổ chức các hoạt động học tập giúp học sinh tự tìm tòi, khám phá chiếm lĩnh kiến thức một cách tích cực, chủ động nhằm phát triển năng lực; tổ chức thường xuyên hoạt động dạy học gắn “lý thuyết với thực hành”, “gắn bài dạy với thực tế cuộc sống”, các hoạt động trải nghiệm, thực hành thí nghiệm phù hợp với yêu cầu phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Đẩy mạnh việc rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày kết quả học tập của mình; giáo viên chỉ đóng vai trò tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

- Tổ chức cho giáo viên thực hiện việc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học

giữa giáo viên lớp dưới với giáo viên lớp trên phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “*ngồi nhâm lớp*”.

- Giao Tổ trưởng chuyên môn khối 5 chủ động phối hợp với Tổ trưởng chuyên môn khối 1, 2, 3, 4 cùng lên lịch để dự giờ các tiết dạy của giáo viên lớp 1, 2, 3, 4 theo CTGDPT 2018.

- Giao Phó Hiệu trưởng hướng dẫn giáo viên khối 5 xây dựng kế hoạch bài dạy theo mẫu hướng dẫn như đối với giáo viên khối 1, 2, 3, 4.

- Kiểm tra và duyệt kế hoạch bài dạy, thăm lớp dự giờ việc thực hiện nội dung tích hợp các nội dung vào các môn học, việc vận dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực.

- Tiếp tục triển khai sử dụng bộ tài liệu “*Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh*” lồng ghép trong giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động Đội.

- Thực hiện việc đánh giá kết quả học tập của học sinh được kết hợp cả đánh giá định kỳ và đánh giá thường xuyên. Việc đánh giá cần đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan đối với từng môn học, hoạt động giáo dục theo các mức độ; thực hiện thường xuyên việc nhận xét bằng lời trong các tiết học, ghi nhận và coi trọng sự tiến bộ của từng học sinh.

- Nâng cao chất lượng ra đề kiểm tra định kỳ theo ma trận và các mức độ.

- Kiểm tra hồ sơ sổ sách giáo viên, việc soạn duyệt đề, khen thưởng danh hiệu học sinh cuối năm, việc bàn giao kết quả cuối năm,...

- Phối hợp với Công ty TNHH Công nghệ Quảng Ích cung cấp sử dụng phần mềm điện tử trong việc nhận xét, đánh giá học sinh, thông tin liên lạc giữa nhà trường, giáo viên với Cha mẹ học sinh qua tin nhắn điện thoại trên tinh thần tự nguyện của cha mẹ học sinh.

- Thực hiện công tác khảo sát năng lực học sinh lớp 3 theo hướng dẫn.

c) Chỉ tiêu

- 100% thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh.

- 100% ứng dụng công nghệ thông tin và vận dụng các thiết bị dạy học hiện đại vào các tiết học.

- 100% giáo viên thực hiện đúng quy định trong đánh giá, xếp loại học sinh.

- 100% giáo viên sử dụng phần mềm để thực hiện hồ sơ trong việc đánh giá học sinh và thông tin qua sổ liên lạc điện tử đến Cha mẹ học sinh.

6. Nâng cao chất lượng dạy học Tiếng Anh và Tin học

6.1. Ngoại ngữ

a) Yêu cầu

Thực hiện công văn số 681/BGDĐT-GDTH của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 1183/GDĐT-TH ngày 23/04/2020 của

Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh lớp 1 kể từ năm học 2020-2021 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Triển khai thực hiện Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025.

Xây dựng, phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ, phát động phong trào giáo viên cùng học Tiếng Anh với học sinh. Tăng cường dạy và học ngoại ngữ trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

Tổ chức rà soát, thẩm định tài liệu theo đúng quy định, đảm bảo các tiêu chí của Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

b) Biện pháp thực hiện

Nhà trường tổ chức cho học sinh các lớp học ***tăng cường Tiếng Anh 6 tiết/ tuần đối với khối 1,2,5 và 8 tiết/tuần đối với khối 3,4***, đảm bảo điều kiện về giáo viên: đủ về số lượng, đạt chuẩn về trình độ; cơ sở vật chất, thiết bị dạy và học đáp ứng yêu cầu; môi trường học tiếng Anh thân thiện, tương tác và hiệu quả.

Dạy đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh, trong đó tập trung phát triển hai kỹ năng nghe và nói. Đa dạng hình thức dạy và học tiếng Anh, tạo môi trường thuận lợi cho học sinh học tiếng Anh đồng thời có nhiều cơ hội được thể hiện khả năng Tiếng Anh được học. Đánh giá học sinh lớp 5 theo Quyết định số 1479/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2016 về Ban hành định dạng đề thi đánh giá năng lực sử dụng Tiếng Anh bậc 1 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (dành cho học sinh tiểu học).

Tập huấn bồi dưỡng thường xuyên về phương pháp dạy học, đánh giá thường xuyên, đánh giá định kỳ cho đội ngũ giáo viên tiếng Anh ở nhà trường, chú trọng học qua mạng và tự học của giáo viên, tăng cường sinh hoạt chuyên môn cấp Trường.

Tăng cường môi trường sử dụng Tiếng Anh cho giáo viên và học sinh: tạo các sân chơi, giao lưu Tiếng Anh; khuyến khích đọc sách, truyện Tiếng Anh; phát động phong trào giáo viên cùng học Tiếng Anh với học sinh...

Tổ chức câu lạc bộ tiếng Anh để học sinh tham gia làm tăng thêm kỹ năng sử dụng tiếng Anh cho học sinh.

Khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi lấy chứng chỉ Tiếng Anh theo chuẩn quốc tế; chuẩn bị tốt nhất cho việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Đẩy mạnh hoạt động trường học mở ***“Open house”*** (mời phụ huynh vào tham dự tiết học), tạo điều kiện để phụ huynh tham gia vào các hoạt động của nhà trường.

Tài liệu dạy học Tiếng Anh: Trường tiếp tục sử dụng tài liệu “Family and Friends Special Edition” đối với học sinh khối 1,2,3,5 và tài liệu I-learn Smart Start đối với học sinh lớp 4 năm học 2023-2024. Nhà trường tổ chức cho các em lớp 1.1, 1.2, 1.3 học Tiếng Anh Toán-Khoa 2 tiết/tuần từ năm học 2023-2024.

Phối hợp với công ty Đại Trường Phát sử dụng phần mềm tiếng Anh “I-Learn Smart Start” “Phonics” trong giảng dạy đối với các lớp đề án trên tinh thần tự nguyện của cha mẹ học sinh. Sử dụng những kỹ năng nói trong tiếng Anh thông qua việc thành lập

Câu lạc bộ tiếng Anh mỗi tuần 1 tiết do giáo viên tiếng Anh của nhà trường giảng dạy. Tổ chức cho 100% học sinh các lớp tăng cường được học tiếng Anh với **giáo viên bản ngữ** (mỗi tuần 1 hoặc 2 tiết).

c) Chỉ tiêu phần đầu

100% giáo viên tiếng Anh thực hiện ngày càng hiệu quả hơn hoạt động đồng giảng trong tiết dạy có giáo viên bản ngữ. Nâng cao chất lượng soạn giảng giáo án trước khi lên lớp.

100% giáo viên dạy Tiếng Anh tham gia nâng chuẩn chuyên môn theo quy định.

Có học sinh tham gia thi chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn Quốc tế đạt 20%trở lên

6.2. Tin học

a) Yêu cầu

Tổ chức dạy học tin học theo hướng dẫn tại công văn số 2057/SGDDĐT-GDTH về hướng dẫn tổ chức dạy học tin học theo chuẩn quốc tế kể từ năm học 2021-2022

Tăng cường điều kiện đảm bảo về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên; có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học. Cập nhật thường xuyên phần mềm, hệ điều hành, nâng cao chất lượng dạy tin học đáp ứng chuẩn quốc tế.

Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh nhà trường theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030” (Đề án 762).

* Giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2022

- Nhà trường: Đáp ứng 40% nhu cầu học sinh và 20% học sinh đạt chứng chỉ Tin học quốc tế.

- 100% giáo viên dạy Tin học được chuẩn hóa đáp ứng yêu cầu dạy chương trình Tin học đạt chuẩn quốc tế.

- Nhà trường rà soát, tiến hành trang bị, đảm bảo có ít nhất 02 phòng máy tính và 100% có đủ số lượng, đảm bảo chất lượng, hệ thống máy tính có cấu hình đáp ứng yêu cầu giảng dạy theo chương trình đạt chuẩn quốc tế.

* Giai đoạn từ 2023 đến 2025

- Nhà trường: Đáp ứng 50% nhu cầu học sinh và 30% học sinh đạt chứng chỉ Tin học quốc tế.

- 100% giáo viên dạy Tin học được chuẩn hóa đáp ứng yêu cầu dạy chương trình Tin học đạt chuẩn quốc tế.

- Nhà trường tiếp tục đầu tư nâng cấp, đảm bảo 100% các trường tiểu học có phòng máy tính và 100% có đủ số lượng, đảm bảo chất lượng, hệ thống máy tính có cấu hình đáp ứng yêu cầu giảng dạy theo chương trình đạt chuẩn quốc tế.

* Giai đoạn từ năm 2025 đến năm 2030

- Nhà trường: Đáp ứng 80% nhu cầu học sinh và 50% học sinh đạt chứng chỉ Tin học quốc tế.

- 100% giáo viên dạy Tin học được chuẩn hóa đáp ứng yêu cầu dạy chương trình Tin học đạt chuẩn quốc tế.

- Tiếp tục đầu tư nâng cấp, đảm bảo có ít nhất 02 phòng máy, đảm bảo chất lượng, hệ thống máy tính có cấu hình đáp ứng yêu cầu giảng dạy theo chương trình đạt chuẩn quốc tế.

b) Biện pháp thực hiện

Nhà trường xây dựng kế hoạch chiến lược và kế hoạch từng năm để triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030”.

Tổ chức cho học sinh học và luyện thi chứng chỉ.

Khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi lấy chứng chỉ tin học theo chuẩn quốc tế *IC3 Spark*; Đẩy mạnh việc giảng dạy và các hoạt động tin học theo đề án của thành phố, chuẩn bị tốt nhất cho việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Khuyến khích giáo viên giảng dạy Tin học thực hiện ra đề kiểm tra theo định hướng chuẩn quốc tế

Thực hiện công tác tuyển dụng thêm giáo viên tin học đảm bảo đủ giáo viên để giảng dạy cho học sinh toàn trường; tạo điều kiện thuận lợi và hỗ trợ kinh phí để giáo viên dạy tin học tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đủ năng lực dạy tin học theo các chuẩn quốc tế.

c) Chỉ tiêu phấn đấu

100% học sinh các lớp 3, 4, 5 đạt chuẩn kiến thức kỹ năng môn Tin học.

Có ít nhất 40% học sinh tham gia học và 20% học sinh Đạt chứng chỉ Tin học theo *chuẩn quốc tế*

7. Thực hiện giáo dục Stem

Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1910/SGDDĐT-GDTH ngày 24/4/2023 về hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong các cơ sở giáo dục tiểu học theo Công văn số 909/BGDDĐT-GDTH; Nhà trường chủ động xây dựng phương án tổ chức thực hiện giáo dục STEM theo định hướng Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phù hợp với điều kiện thực tế của trường.

Đẩy mạnh tuyên truyền, tập huấn giáo viên về thực hiện giáo dục STEM, nhất là các hình thức tổ chức (*Bài học Stem; Hoạt động trải nghiệm Stem; Làm quen Stem nghiên cứu khoa học, kỹ thuật*) trong các buổi họp hội đồng, họp tổ chuyên môn cũng như thông tin kết nối thường xuyên, duy trì niềm đam mê STEM trong các nhóm sinh hoạt chuyên môn của giáo viên trường.

Nhà trường tổ chức cho giáo viên tìm hiểu về dạy học STEM, tham khảo một số chủ đề STEM từ các nguồn tài liệu có giá trị tham khảo, từ đó mạnh dạn thiết kế các chủ đề STEM và tổ chức dạy học để rút kinh nghiệm.

Tăng cường sử dụng nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn>; đồng thời cập nhật các chủ đề STEM đã thực hiện lên hệ thống LMS để mở rộng, chia sẻ cho các trường.

Tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung khoa học, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống, tổ chức các hoạt động cho học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, giáo dục các kỹ năng phù hợp với thực tiễn cuộc sống.

Nhà trường tổ chức dạy Stem 02 chủ đề/năm học.

Giáo dục STEM là phương thức giáo dục chủ yếu dựa trên dạy học tích hợp, tạo cơ hội cho học sinh huy động, tổng hợp kiến thức, kỹ năng thuộc các lĩnh vực Khoa học (Science), Công nghệ (Technology), Kỹ thuật (Engineering) và Toán học (Mathematics) để phát triển phẩm chất, năng lực và giải quyết hiệu quả các vấn đề trong thực tiễn cuộc sống.

Khi thực hiện giáo dục STEM, khuyến khích tích hợp thêm yếu tố nghệ thuật, nhân văn (Art) ở một số môn học/hoạt động giáo dục có trong chương trình nhằm mở rộng, nâng cao hiệu quả của giáo dục thực hành, hợp tác theo nhiều cách khác nhau để thúc đẩy tính sáng tạo, thẩm mỹ, trí tò mò và sự thấu cảm của học sinh (thực hiện giáo dục STEAM)

Ngoài ra nhà trường phối hợp với trung tâm KDI sinh hoạt CLB Stem cho những học sinh có nhu cầu tham gia học HDTN (1tiết/tuần)

Chỉ tiêu:

100% học sinh được tham gia bài học Stem; học sinh được tham gia hoạt động trải nghiệm Stem thông qua câu lạc bộ theo yêu cầu, nguyện vọng của học sinh.

8. Thực hiện chuyển đổi số

Nhà trường đã triển khai thực hiện Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24/5/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về ban hành Kế hoạch triển khai tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Nhà trường thực hiện hoàn thiện dữ liệu cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh theo đúng các quy chuẩn của Ngành, dữ liệu lưu trữ theo hệ thống, lâu dài, vận hành, khai thác; có cơ chế sao lưu dự phòng để phòng ngừa các sự cố ngoài ý muốn; kết hợp dữ liệu gốc với các ứng dụng dạy học trực tuyến.

Nhà trường đã thực hiện Đề án xây dựng hệ thống Thư viện điện tử tiên tiến, hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin. Xây dựng hệ thống quản lý thư viện nhà trường hỗ trợ công tác quản lý, đánh giá kiểm tra, công nhận danh hiệu thư viện, kết nối chặt chẽ dữ liệu cơ sở vật chất của các trường vào dữ liệu gốc của Ngành.

Đẩy mạnh tuyên truyền, tập huấn giáo viên về thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục như:

Học trực tuyến (Elearning): Các trường học và tổ chức giáo dục cung cấp các khóa học trực tuyến thông qua nền tảng và công cụ kỹ thuật số, cho phép học viên học tập mọi lúc, mọi nơi....

Giáo trình điện tử: Sáng kiến việc thay thế sách giáo khoa truyền thống bằng giáo trình điện tử, giúp tiết kiệm giấy và dễ dàng cập nhật nội dung. Các ứng dụng như Kindle, iBooks, Google Play Books hỗ trợ đọc sách điện tử trên các thiết bị di động.

Phần mềm quản lý học tập (LMS - *Learning Management System*): Các hệ thống quản lý học tập như Moodle, Blackboard... hỗ trợ giáo viên quản lý khóa học, đánh giá và theo dõi tiến độ của học viên một cách dễ dàng và hiệu quả.

Công cụ hợp tác trực tuyến: Sử dụng các ứng dụng như Google Classroom, Microsoft Teams, Zoom,... để giáo viên và học viên tương tác, học tập cùng nhau một cách linh hoạt và hiệu quả.

Thúc đẩy nghiên cứu và đổi mới trong giáo dục: Nghiên cứu và đổi mới trong giáo dục là cơ hội để phát triển các công cụ, phương pháp giảng dạy mới và nâng cao chất lượng giáo dục. Việc khuyến khích và hỗ trợ nghiên cứu tiểu luận, cũng như chấp nhận sự thay đổi và đổi mới, sẽ giúp tạo ra một môi trường giáo dục tiên tiến hơn.

Những cơ hội này cho thấy rằng chuyển đổi số trong giáo dục đang mở ra nhiều triển vọng hấp dẫn. Để đạt được thành công trong quá trình này, cần có sự đồng lòng và phối hợp của toàn xã hội, bao gồm cả giáo viên, học sinh, gia đình, cộng đồng và chính phủ.

9. Tổ chức thực hiện trường học hạnh phúc, trường học xanh, trường học mở

- Xây dựng “*Trường học xanh, Lớp học mở*”, thực hiện cải thiện chỉ số cung ứng dịch vụ công (chỉ số 6.2/PAPI) của giáo dục nhà trường. Nhà trường xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục; công khai chất lượng giáo dục đến từng cha mẹ học sinh; xây dựng mô hình *lớp học mở* mời cha mẹ học sinh đến lớp cùng tham gia các hoạt động học tập, vui chơi và sinh hoạt của học sinh tại lớp, tham dự các chuyên đề hoạt động của nhà trường.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động giao lưu văn nghệ, TDTT, trò chơi dân gian giữa các lớp, các hoạt động giáo dục kỹ năng sống (phòng ngừa và ứng phó với hiện tượng bắt nạt, bạo lực học đường...) để tăng cường sức khỏe thể chất và tinh thần cho học sinh. CB, GV, NV khi học tập và tham gia các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức tuyệt đối không để xảy ra tình trạng vi phạm đạo đức nhà giáo và bạo lực học đường.

- Phối hợp với phụ huynh tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục và phát huy mọi nguồn lực để tạo dựng khung cảnh sư phạm thêm sáng - thoáng- xanh-sạch - đẹp, thân thiện và cởi mở.

- Xây dựng bộ quy tắc ứng xử, phổ biến đến toàn thể CB, GV, NV; phối hợp với Công đoàn tổ chức tốt các chuyên đề về quy tắc ứng xử, đạo đức nhà giáo để duy trì bầu không khí học tập, làm việc ấm áp và thân thiện; mọi thành viên trong nhà trường đều được yêu thương, được tôn trọng, được hiểu, được có giá trị và được đảm bảo an toàn.

- CB, GV, NV thường xuyên sử dụng các biện pháp quản lý, giáo dục kỷ luật tích cực. Chú trọng phát huy vai trò của công tác tư vấn học đường.

- Phối hợp với cơ quan chức năng, Trung tâm y tế tăng cường công tác kiểm tra các hàng quán bán thức ăn vật đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, đảm bảo dinh dưỡng tốt cho học sinh.

- Tạo cơ hội để mỗi học sinh và mỗi thầy cô giáo đều được phát triển tối đa tiềm năng của bản thân, không ai bị bỏ lại, không ai bị lãng quên; tất cả đều thay đổi để phù hợp và tiến bộ.

- Phối kết hợp với Công đoàn và Ban thanh tra nhân dân thực hiện và giám sát thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, đảm bảo công bằng, công khai và minh bạch, xây dựng khối đoàn kết nội bộ.

Xây dựng kế hoạch thực hiện hiệu quả các tiêu chí trường học hạnh phúc với các nội dung nhằm giúp, giáo viên, nhân viên và học sinh được hạnh phúc, vui vẻ mỗi ngày đến trường; từ đó giúp học sinh sẽ hứng thú trong học tập và mỗi ngày đến trường là một ngày vui.

Tiếp tục chỉnh trang xây dựng trường lớp xanh sạch đẹp, hướng dẫn học sinh biết chăm sóc cây cảnh trong lớp, trong trường.

Tổ chức phụ huynh cùng tham gia các hoạt động của nhà trường, phụ huynh tham gia tiết học cùng con, tham quan bữa ăn bán trú của học sinh.

Phấn đấu:

- Không có hiện tượng bắt nạt, bạo lực học đường.
- 100% học sinh thực hiện tốt những quy định của nhà trường về nề nếp kỷ luật
- 100% học sinh tham gia các hoạt động nhằm phát triển năng lực cá nhân
- 100% học sinh có hoàn cảnh đặc biệt (về tinh thần, sức khỏe, kinh tế) đều được quan tâm, chia sẻ, động viên và hỗ trợ
- 25/25 lớp học sáng, xanh, sạch, đẹp, đảm bảo an toàn, không có tai nạn thương tích. Trường đạt các tiêu chuẩn trường Xanh, sạch, đẹp, an toàn vào cuối năm học 2023- 2024.
- 100% CBGV, HS được khám sức khỏe định kì theo quy định.
- 100% học sinh đều thích được đến lớp, thích được đi học.

10. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật

a) Yêu cầu

Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật theo Luật Người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật. Triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật giai đoạn 2018-2020 của ngành Giáo dục ban hành kèm theo Quyết định số 338/QĐ-BGDĐT ngày 30/01/2018 phù hợp với địa phương và Quyết định số 1463/QĐ-BGDĐT ngày 28/5/2019 ban hành Kế hoạch thực hiện “Đề án hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2018-2025”. Tiếp tục thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

b) Biện pháp thực hiện

Điều tra và huy động tối đa trẻ khuyết tật tại lớp học hòa nhập, lập hồ sơ theo dõi giúp đỡ dần sự phát triển của trẻ.

Tiếp tục xây dựng, triển khai và thực hiện kế hoạch giáo dục theo hướng dẫn của phòng giáo dục về việc giáo dục người khuyết tật

Tích cực tham mưu với chính quyền địa phương thành lập phòng hỗ trợ giáo dục hòa nhập tại nhà trường nhằm thúc đẩy công tác giáo dục địa phương.

Thực hiện ra đề kiểm tra định kì phù hợp với kế hoạch giáo dục cá nhân của từng học sinh khuyết tật.

Tạo điều kiện để trẻ khuyết tật được học tập bình đẳng và hòa nhập cộng đồng.

Tiếp tục hướng dẫn, tập huấn cho giáo viên việc lập và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân, tổ chức việc dạy học, giáo dục cho các học sinh khuyết tật học hòa nhập. Yêu cầu tất cả giáo viên trong nhà trường yêu thương và giảng dạy tích cực cho các học sinh đang khuyết tật.

c) Chỉ tiêu phấn đấu

100% trẻ khuyết tật được học hòa nhập, được quan tâm giúp đỡ đặc biệt.

Thực hiện đầy đủ sổ kế hoạch học tập đối với học sinh khuyết tật.

11. Thực hiện dạy và học 2 buổi/ngày

a) Yêu cầu

Nhà trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; thời lượng tối đa 7 tiết học/ngày.

Nhà trường xây dựng kế hoạch, tăng cường các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, phát triển đội ngũ giáo viên, đẩy mạnh xã hội hóa để đảm bảo các điều kiện chuẩn bị cho việc triển khai dạy học Chương trình giáo dục phổ thông 2018, sách giáo khoa mới cho học sinh lớp 3 trong năm học 2022-2023, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; giảm thiểu tối đa tỷ lệ học sinh bỏ học.

b) Biện pháp thực hiện

Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày phù hợp, hiệu quả. Yêu cầu giáo viên tăng cường rèn luyện cho học sinh các kiến thức học buổi sáng và tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp để giúp các em phát triển toàn diện.

Tổ chức bán trú cho học sinh một cách linh hoạt, đa dạng hoạt động bán trú, có thể tổ chức các hoạt động như xem phim, xem tivi, đọc sách, tham gia các trò chơi dân gian,... trong thời gian nghỉ trưa giữa hai buổi học.

c) Chỉ tiêu phấn đấu

100% giáo viên thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả việc dạy 2 buổi/ ngày.

Tổ chức các chuyên đề, sân chơi, câu lạc bộ đội nhóm cho học sinh được tham gia thực hành, trải nghiệm sáng tạo.

Hướng dẫn học sinh tự phục vụ vào giờ ăn, trước khi ngủ.

12. Duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học

a) Yêu cầu

Tiếp tục triển khai thực hiện Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Phối hợp chính quyền địa phương các cấp kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và phấn đấu đạt chuẩn ở mức cao hơn.

b) Biện pháp thực hiện

Bảo đảm thu nhận hết trẻ trong độ tuổi vào học trường tiểu học tại địa bàn; tạo mọi điều kiện và cơ hội cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được đi học và hoàn thành

chương trình tiểu học.

Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương các cấp kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và phấn đấu đạt chuẩn ở mức cao hơn.

Tổ chức kiểm tra việc đánh giá kết quả học tập trong các lần kiểm tra định kỳ, đảm bảo duy trì và phát triển chất lượng giáo dục. Tiếp tục thực hiện việc tổ chức kiểm tra cuối năm lớp 5 có sự giám sát của trường Trung học cơ sở.

Thực hiện nghiệm thu và bàn giao chất lượng học sinh từ khối lớp dưới lên lớp trên một cách nghiêm túc và trách nhiệm.

c) Chỉ tiêu phấn đấu

Duy trì sĩ số 100%.

Huy động học sinh lớp 1 ra lớp 100%.

Học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học 100%.

13. Công tác kiểm định chất lượng, xây dựng trường chuẩn quốc gia:

a) Yêu cầu

- Tiếp tục giữ vững các tiêu chí đạt được theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

b) Biện pháp

- Tập trung rà soát, đánh giá các tiêu chí chưa đạt theo Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND để xây dựng phương án chỉ đạo thực hiện cụ thể.

- Tiếp tục phân công các thành viên thực hiện thu thập hồ sơ minh chứng.

c) Chỉ tiêu

- Giữ vững các tiêu chí trường đạt Kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 1 và phấn đấu đến năm 2025 đạt ít nhất 50% các tiêu chí được ban hành theo Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về tiêu chí công nhận trường thực hiện chương trình chất lượng cao “Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế” tại Thành phố Hồ Chí Minh.

14. Công tác thư viện-thiết bị

a) Yêu cầu

- Đảm bảo cho tất cả học sinh đều được tham gia đọc sách tại thư viện.

- Tổ chức sắp xếp, vẽ trang trí, trang bị thêm bàn ghế, gắn máy lạnh và các thiết bị cần thiết trong thư viện.

- Triển khai thực hiện xây dựng “*Không gian văn hóa Hồ Chí Minh*” tại thư viện nhà trường.

- Xây dựng mô hình “Thư viện xanh” góp phần phát triển văn hóa đọc.

- Từng bước thay đổi thói quen đọc sách của học sinh.
- Trang bị dự trữ sách giáo khoa để tặng học sinh nghèo.

b) Biện pháp

- Sắp xếp bố trí nhân viên thư viện làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh.
- Sắp xếp thời lượng phù hợp cho tiết đọc sách tại thư viện.
- Tiếp tục tổ chức quyên góp sách và phân loại sách để giúp học sinh dễ tra cứu và tự quản tốt.
- Sắp xếp và chọn vị trí thích hợp để xây dựng **“Không gian văn hóa Hồ Chí Minh”** tại thư viện. Nơi đây sẽ trưng bày, triển lãm những hình ảnh, tư liệu về quê hương, gia đình, tuổi thơ và cuộc đời hoạt động cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh; giới thiệu trưng bày những tác phẩm văn hóa, văn học, nghệ thuật của Người để cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh đến nghiên cứu, tìm hiểu.
- Bộ phận thư viện cùng các đoàn viên chi đoàn và Tổng phụ trách Đội hỗ trợ trong công tác tổ chức thực hiện.
- Huy động các nguồn kinh phí để thực hiện việc tặng sách giáo khoa cho học sinh đặc biệt khó khăn, học sinh là con liệt sĩ, con thương binh.
- Tiến hành vẽ trang trí lại cảnh quang nhà trường, trang bị thêm bàn ghế ngồi bệch cho học sinh đọc sách.

c) Chỉ tiêu

- 100% học sinh đều được đọc sách tại thư viện.
- 100% học sinh đều có đầy đủ sách giáo khoa, sách tiếng Anh.
- Giữ vững xếp loại thư viện **“Tiên tiến”**.

15. Công tác tư vấn tâm lý học sinh

- Thực hiện theo hướng dẫn Thông tư 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông.
- Xem công tác tư vấn là nhiệm vụ không thể thiếu trong nhà trường.
- Xây dựng kế hoạch và thành lập Tổ Tư vấn, hỗ trợ học sinh của nhà trường; quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ chế phối hợp, chỉ đạo và xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động tư vấn tâm lý cho học sinh nhằm phòng ngừa, hỗ trợ và can thiệp khi cần thiết đối với học sinh đang gặp phải khó khăn về tâm lý trong học tập và cuộc sống để tìm hướng giải quyết phù hợp, giảm thiểu tác động tiêu cực có thể xảy ra; góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống bạo lực học đường.
- Phân công cán bộ, giáo viên kiêm nhiệm thực hiện công tác tư vấn cho học sinh.
- Bố trí góc tư vấn riêng đảm bảo tính riêng tư, dễ tiếp cận và phù hợp để tổ chức hoạt động tư vấn; trang bị cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài liệu, học liệu cần thiết

để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ tư vấn cho tất cả học sinh có nhu cầu sẽ được nhà trường hỗ trợ, giúp đỡ tư vấn tâm lý tại nhà trường.

16. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học

- Đẩy mạnh tuyên truyền đến cha mẹ học sinh trong việc đăng ký tiêm vắc-xin cho học sinh, công tác phòng chống dịch COVID-19. Tiếp tục chăm lo, hỗ trợ cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19.

- Tổ chức tuyên truyền, định hướng về các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, chiến lược và điều kiện thực hiện nhiệm vụ giáo dục để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình, xã hội đến CB-GV-NV, cha mẹ học sinh và học sinh.

- Đẩy mạnh tuyên truyền về các loại hình, hoạt động giáo dục; nội dung phương hướng nhiệm vụ, chỉ tiêu năm học; hoạt động phong trào thi đua,... đến cha mẹ học sinh.

- Tuyên truyền, công khai đến cha mẹ học sinh và học sinh về nội dung Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và bộ sách giáo khoa *“Chân trời sáng tạo”* được đưa vào giảng dạy cho học sinh lớp 1, 2, 3, 4 trong năm học 2023 - 2024; tuyên dương khen thưởng cá nhân đã thực hiện thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa lớp 1, 2, 3, 4 theo CTGDPT 2018.

- Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, các quy định của ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong các cấp quản lý và cơ sở giáo dục; tổ chức tập huấn cho cán bộ chuyên trách truyền thông nhằm nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin về giáo dục.

- Khuyến khích đội ngũ giáo viên viết bài và đưa tin về các hoạt động của Ngành việc triển khai thực hiện CTGDPT 2018.

- Tổ chức tuyên truyền giáo dục các ngày lễ lớn như: ngày Quốc khánh 2/9, ngày Quốc tế Phụ nữ 20/10, ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam 22/12, ngày Giải phóng miền Nam thống nhất Tổ quốc 30/4, tiểu sử Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân Bùi Văn Ba,... tổ chức thăm gia đình Liệt sĩ, thăm viếng nhà bia, nhà truyền thống của huyện,...

17. Tổ chức, tham gia các phong trào, hội thi

a) Cấp trường

- Tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi.
- Tổ chức bình bầu giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi.
- Tổ chức các hội thi, các hoạt động Đội - phong trào Thiếu nhi, thể dục thể thao,... dành cho học sinh.

b) Cấp huyện

- Tham gia hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp huyện
- Tham gia Hội thi Giáo viên giỏi cấp thành phố.
- Tham gia các hội thi, hoạt động phong trào dành cho giáo viên và học sinh theo kế hoạch của Phòng Giáo dục và Đào tạo, các ban ngành do huyện tổ chức.

V. HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ĐOÀN THỂ

1. Công tác Công đoàn

a) Yêu cầu

- Phát huy tốt vai trò của Công đoàn trong hoạt động tuyên truyền.
- Phát động, tuyên truyền thực hiện tốt công tác phòng chống dịch COVID-19.
- Công đoàn thực hiện chăm lo, đảm bảo chế độ chính sách, quyền lợi cho các công đoàn viên.
- Tổ chức đối thoại định kỳ 2 lần/năm.
- Phối hợp tham gia, tổ chức tốt các hoạt động phong trào, hội thi các cấp.
- Chuẩn bị cho công tác tổ chức Đại hội Công đoàn.

b) Biện pháp

- Cùng với Công đoàn phối hợp thực hiện tốt công tác thi đua, chính sách, nữ công và tài chính, đẩy mạnh phong trào giỏi việc trường, đảm việc nhà, tổ chức học tập và mạn đàm ý nghĩa các ngày lễ trong năm như: 2/9, 20/10, 20/11, 22/12, 8/3, 30/4, 1/5, 19/5,... tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên khám sức khỏe hàng năm, vận động tham gia đóng góp, ủng hộ các loại quỹ do các ban ngành đoàn thể phát động, chăm lo cho con cán bộ, giáo viên, nhân viên vui Tết Trung thu và ngày 1/6, chăm lo Tết tặng quà cho các công đoàn viên khó khăn,...

- Phát động, tuyên truyền công đoàn viên nghiêm túc chấp hành và tham gia thực hiện tốt công tác phòng chống dịch COVID-19 theo chỉ đạo của các cấp quản lý tại địa phương.

- Công đoàn kịp thời chăm lo, thăm hỏi và động viên giúp đỡ công đoàn viên gặp khó khăn trong đời sống.

- Tạo điều kiện cho Ban Thanh tra Nhân dân thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo kế hoạch.

- Tham gia quản lý, tổ chức tốt các hoạt động phong trào, hội thi các cấp.

- Tổ chức đối thoại tại nơi làm việc giữa người lao động với người sử dụng lao động vào cuối HKI, HKII.

c) Chỉ tiêu

- 100% CB-GV-NV được chăm lo và bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng theo quy định.

- 100% CB-GV-NV đều tham gia các hoạt động phong trào.

- 100% CB-GV-NV được khám sức khỏe định kỳ.

2. Công tác Đoàn- Đội

a) Yêu cầu:

- Tiếp tục thực hiện hoạt động Đội và phong trào Thiếu nhi theo kế hoạch của Hội đồng Đội.

- Phát động phong trào “*Nghìn việc tốt*”, giáo dục truyền thống, đạo đức lối

sống góp phần hình thành nhân cách tốt đẹp cho đội viên, thực hiện **“Công trình măng non làm theo lời Bác”**.

- Thực hiện chủ đề năm học 2023 - 2024
- Phát huy vai trò xung kích trong việc tham gia phòng chống dịch COVID-19 tại địa phương và nhà trường.
- Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác xây dựng Đội.

b) Biện pháp

- Củng cố, nâng cao chất lượng sinh hoạt, tính tự quản tại Chi đội, Liên đội; Tăng cường các giải pháp chuẩn hóa, nâng cao năng lực đội ngũ phụ trách Đội, đội viên, phụ trách Sao Nhi đồng và xây dựng lực lượng đội viên nòng cốt, nâng cao vai trò tự quản của Ban chỉ huy Liên đội.

- Đẩy mạnh công tác phối hợp, liên tịch với các ngành và phát huy vai trò của Đội TNTP Hồ Chí Minh thành phố trong công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; tạo điều kiện cho trẻ em tham gia thực hiện các quyền của Trẻ em theo Luật Trẻ em quy định.

- Tổ chức tuyên truyền và tích cực đăng ký tham gia công tác phòng chống dịch COVID-19 tại địa phương do đoàn cấp trên phát động.

- Thông qua các buổi sinh hoạt đầu tuần, nội dung dạy tích hợp, tham quan ngoại khóa, diễn tiểu phẩm, nghe kể chuyện, hoạt động thực hành hàng ngày trong trường trong lớp,... bằng những việc làm nhỏ và cụ thể về **“5 Điều Bác Hồ dạy”**.

- Đoàn Thanh niên và Tổng phụ trách Đội phối hợp tổ chức các hoạt động hàng tháng theo kế hoạch.

- Cùng Đoàn xã triển khai sinh hoạt hè, tuyên truyền các điểm sinh hoạt hè đến các em học sinh, phụ huynh.

- Duy trì thực hiện hiệu quả **“Hộp thư điều em muốn nói”** và tổ chức gặp gỡ, đối thoại giữa lãnh đạo nhà trường với học sinh.

- Triển khai tổ chức hội thi cấp huyện “Chỉ huy Đội giỏi”, “Liên hoan tiếng kèn Đội ta.”

- Triển khai tổ chức hội thi cấp trường “Chỉ huy Đội giỏi”, “Nghị thức Đội”, tổ chức các hoạt động chào đón Ngày thành lập Đội TNTP. Hồ Chí Minh.”

- Tham gia hội thi Chỉ huy đội giỏi khối Tiểu học.

c) Chỉ tiêu

- Trên 60% đội viên đạt danh hiệu Châu ngoan Bác Hồ.
- 90% học sinh trong độ tuổi được kết nạp vào Đội.
- 100% học sinh khối 5 đều là đội viên.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

- Xây dựng chiến lược và kế hoạch phát triển nhà trường; lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền.

- Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng thi đua khen thưởng; hội đồng kỉ luật, hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; cử giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

- Thực hiện các nhiệm vụ quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan quản lý giáo dục; thực hiện đánh giá, xếp loại giáo viên, nhân viên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tham gia quá trình tuyển dụng, chuyển chuyển, sắp xếp giáo viên.

- Quản lý, tiếp nhận học sinh, cho phép học sinh chuyển trường; quyết định kỉ luật, khen thưởng học sinh; phê duyệt kết quả đánh giá học sinh, danh sách học sinh lên lớp, lưu ban; tổ chức kiểm tra công nhận việc hoàn thành chương trình tiểu học cho học sinh trong nhà trường và các đối tượng khác trên địa bàn trường phụ trách.

- Tổ chức triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; sách giáo khoa, nội dung giáo dục của địa phương theo quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố. Thực hiện quản lý, sử dụng và lựa chọn các xuất bản phẩm tham khảo sử dụng trong nhà trường theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn; tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý. Dự các lớp bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ quản lý; tham gia giảng dạy theo đúng quy định của Thông tư 16/2017/TT-BGD&ĐT quy định về định mức giảng dạy đối với CBQL.

- Quản lý hành chính; quản lý và tự chủ trong việc sử dụng các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường theo quy định.

- Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện xã hội hoá giáo dục, phối hợp tổ chức, huy động các lực lượng xã hội cùng tham gia hoạt động giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng xã hội.

- Xây dựng môi trường học đường an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường theo quy định của Pháp luật.

2. Phó Hiệu trưởng

Giúp Hiệu trưởng phụ trách hoạt động chuyên môn; công tác phổ cập giáo dục tiểu học, phát triển cơ sở vật chất, lập kế hoạch giáo dục năm học và kế hoạch đầu việc trong phạm vi công việc phụ trách.

Thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, nâng cao chất lượng đội ngũ, kiểm tra, giám sát các hoạt động chuyên môn, tăng cường các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phát triển học sinh năng khiếu.

Làm tốt công tác tuyên truyền, truyền thông về giáo dục, phối hợp với các đoàn thể làm tốt công tác tư vấn chuyên môn cho nhà trường, nâng cao chất lượng dạy học, xây dựng mối đoàn kết nội bộ.

Xây dựng chuyên đề nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tư vấn chuyên môn cho nhà trường, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ, kiểm tra chuyên môn. Công tác phổ cập giáo dục. Tham mưu, tăng cường cơ sở vật chất cho dạy và học đảm bảo theo chuẩn quy định.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi

đường học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.

Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, đảm bảo dạy không quá 7 tiết/ngày và thời khóa biểu phù hợp trong tình hình dịch bệnh phải dạy-học trên Internet.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ Trường tiểu học.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

Duyệt tất cả các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc hội thảo, chuyên đề cấp trường, cấp tổ, tổ chức trong năm học.

Kịp thời phản ánh với Hiệu trưởng những vấn đề phát sinh để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp và hiệu quả.

Tham gia giảng dạy theo đúng quy định của Thông tư 16/2017/TT-BGD&ĐT quy định về định mức giảng dạy đối với CBQL.

3. Tổ trưởng tổ chuyên môn, tổ văn phòng

Có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ theo năm, tháng, tuần (bao gồm kế hoạch khung thời gian và các kế hoạch đầu việc được BGH giao phụ trách).

Hướng dẫn giáo viên (nhân viên) lập kế hoạch cá nhân (kế hoạch giáo dục và các hoạt động chuyên môn).

Trình Ban Giám hiệu phê duyệt kế hoạch của tổ; kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của các thành viên trong tổ; kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trong phạm vi của tổ mình phụ trách.

Giám sát và tư vấn cho giáo viên thực hiện các hoạt động chuyên môn theo nội dung kế hoạch đã xây dựng.

4. Tổng phụ trách Đội

Kết hợp với Phó hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

Thành lập các ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

5. Đối với giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn

- Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học và kế hoạch giáo dục của nhà trường. Chủ động thực hiện và chịu trách nhiệm về kế hoạch giáo dục; tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ chuyên môn (nội dung, phương pháp giáo dục, kiểm tra đánh giá học sinh) và chất lượng, hiệu quả giáo dục từng học sinh của lớp mình phụ trách, bảo đảm quy định của chương trình giáo dục, phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện cụ thể của nhà trường.

- Tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn và nhà trường; thường xuyên cập nhật những chỉ đạo của ngành; chuẩn bị, tổ chức dạy học và đánh

giá học sinh theo quy định; thực hiện các hoạt động chuyên môn khác.

- Xây dựng mối quan hệ thân thiện, dân chủ giữa giáo viên với học sinh, với cha mẹ học sinh và cộng đồng; giúp học sinh chủ động, sáng tạo, tự tin, tự chủ trong học tập và rèn luyện.

- Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; ứng xử văn hóa, đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp; gương mẫu trước học sinh; thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của học sinh.

- Thực hiện tự đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên; tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực nghề nghiệp; thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng thường xuyên giáo viên theo quy định; trao đổi chia sẻ chuyên môn cùng đồng nghiệp trong và ngoài nhà trường thông qua các đợt sinh hoạt chuyên môn, tập huấn.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, học tập và sinh hoạt chuyên môn; sáng tạo, linh hoạt trong việc tự làm đồ dùng dạy học.

- Tham gia lựa chọn sách giáo khoa theo quy định; đề nghị nhà trường trang bị các xuất bản phẩm tham khảo, thiết bị dạy học theo quy định, phù hợp để sử dụng trong quá trình dạy học.

- Tham gia kiểm định chất lượng giáo dục; Tham gia thực hiện giáo dục bắt buộc, phổ cập giáo dục và xóa mù chữ ở địa phương.

- Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh, cộng đồng và các tổ chức xã hội liên quan để thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Giáo viên làm công tác chủ nhiệm, ngoài các nhiệm vụ trên, giáo viên chủ nhiệm chủ động nắm bắt thông tin từng học sinh của lớp được phân công làm công tác chủ nhiệm; xây dựng các hoạt động giáo dục của lớp thể hiện rõ mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục đảm bảo tính khả thi, phù hợp với đặc điểm học sinh, với hoàn cảnh và điều kiện thực tế nhằm thúc đẩy sự tiến bộ của cả lớp và của từng học sinh; Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh hoặc người giám hộ, giáo viên, tổng phụ trách Đội, các tổ chức xã hội có liên quan để tổ chức các hoạt động giáo dục và hỗ trợ, giám sát việc học tập, rèn luyện của học sinh lớp mình chủ nhiệm; tổng hợp nhận xét, đánh giá học sinh cuối kỳ I và cuối năm học; hướng dẫn học sinh bình bầu và đề nghị khen thưởng; lập danh sách học sinh đề nghị ở lại lớp; hoàn chỉnh việc ghi học bạ cho học sinh; Báo cáo thường kì hoặc đột xuất về tình hình của lớp với hiệu trưởng.

7. Nhân viên

7.1. Thư viện: Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị; Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học; Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách; Tổ chức Ngày hội đọc sách; Tổ chức giới thiệu Thư viện đến học sinh lớp 1; Tổ chức các hoạt động sáng tạo nhằm phát huy văn hoá đọc...

7.2. Kế toán: Xây dựng kế hoạch thu chi ngân sách, các khoản thu khác do nhà trường quản lý đúng quy định, quyết toán kịp thời; Báo cáo thu chi ngân sách theo quý; Thực hiện các quyết toán chế độ cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên kịp thời và đúng chế độ; Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Hiệu trưởng phân công.

7.3. Văn thư: Theo dõi lưu công văn đi, đến; Vào sổ học sinh chuyển đến, chuyển đi; Thực hiện các loại thư mời; Cập nhật sổ đăng bộ; Phụ trách các cổng điện tử: tuyển sinh; CSDL; trang website của trường. Sử dụng và bảo quản con dấu đúng mục đích. Thực hiện lưu trữ hồ sơ theo đúng Luật văn thư lưu trữ.

7.4. Y tế học đường: Xây dựng tủ thuốc y tế dùng chung; Thực hiện đầy đủ các quy chế, tiêu chuẩn vệ sinh trường học do Bộ Y tế ban hành; Tổ chức giáo dục về chăm sóc và bảo vệ sức khỏe, giáo dục giới tính cho học sinh. Quản lý hồ sơ bán trú, lưu mẫu thức ăn theo quy trình; Kiểm tra vệ sinh học đường, vệ sinh bếp ăn, vệ sinh môi trường; Cấp phát thuốc và sơ cứu ban đầu cho học sinh; Phối hợp với Trung tâm y tế Dự phòng khám sức khỏe cho học sinh theo quy định và tuyên truyền phòng chống các bệnh phổ biến đến học sinh. Phối hợp kế toán tuyên truyền theo dõi việc tham gia BHYT của học sinh.

7.5. Phục vụ: Quản lý dọn dẹp phòng BGH, các phòng chức năng, sân trường, nhà xe giáo viên và học sinh, hành lang toàn trường; Đảm bảo các nhà vệ sinh hàng ngày luôn sạch sẽ, khô và không có mùi hôi. Hàng tuần sát khuẩn toàn trường bằng dung dịch sát khuẩn Cloramin B.

7.6. Bảo vệ: Đảm bảo trực 24/24; Bảo vệ tốt tài sản nhà trường; Bảo đảm an toàn cho cán, bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; Phụ trách điện, nước nhà trường; Kiểm tra, sửa chữa cơ sở vật chất khi có hư hỏng nhỏ. Chăm sóc cây xanh. Phụ trách công tác PCCC.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024 của Trường Tiểu học Bùi Văn Ba. Đề nghị các tổ, bộ phận căn cứ vào nội dung kế hoạch nêu trên, tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học./.

Nơi nhận:

- Phòng GD-ĐT huyện (báo cáo);
- UBND xã Phước Kiển (báo cáo);
- BGD CMHS (phối hợp);
- CB-GV-NV (thực hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Hậu



LỊCH CÔNG TÁC THÁNG

Thời gian	Nội dung
8/2023	Trọng tâm: Công tác chuẩn bị năm học mới
	- Tổ chức công tác tự bồi dưỡng trực tiếp tại trường cho tất cả GV về CTGDPT 2018 với lớp 4. - Chuẩn bị công tác tuyển sinh lớp 1 - Tổng hợp kết quả lưu ban sau khi kiểm tra lại. - Họp triển khai văn bản chỉ đạo đầu năm, hướng dẫn một số nội dung chuẩn bị cho năm học mới, phân công công việc đầu năm. - Chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị, tổng vệ sinh đảm bảo an toàn trường học, môi trường, y tế, vệ sinh an toàn thực phẩm, bán trú, trang trí trường lớp,... - Xây dựng, tổ chức góp ý và triển khai Kế hoạch giáo dục nhà trường, KH tổ chức HĐ.GDNGLI., KH bán trú,..., các bộ phận xây dựng kế hoạch của tổ khối theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại công văn 2345/BGDDĐT-GDTH, xây dựng thời khóa biểu các lớp. - Duyệt kế hoạch của các bộ phận, thời khóa biểu, thực hiện đăng ký chỉ tiêu thi đua, chỉ tiêu giáo dục,... - Chuẩn bị khai giảng năm học mới. - Lập kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên
9/2023	Trọng tâm: Triển khai chương trình năm học
	- Tổ chức “Lễ khai giảng năm học mới”. - Tổng hợp số liệu học sinh đầu năm. - Lập kế hoạch KTNB; công tác bồi dưỡng giáo viên thực hiện CTGDPT 2018; việc triển khai và thực hiện các chuyên đề, sắp xếp thời khóa biểu. - Triển khai thực hiện các kế hoạch của nhà trường đến các bộ phận. - Kiểm tra và hướng dẫn giúp đỡ giáo viên mới chuyển khối. - Thăm lớp dự giờ giáo viên và tham gia dự sinh hoạt cùng các Tổ CM - Tổ chức chuyên đề theo khối - Tuyên truyền y tế, pháp luật.
10/2023	Trọng tâm: Tổ chức các hoạt động giữa học kỳ 1
	- Triển khai kế hoạch hội thi “Giáo viên dạy Giỏi”, “Giáo viên chủ nhiệm Giỏi” cấp trường. - Thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo CTGDPT 2018 và dạy theo sách giáo khoa lớp 4; tham gia buổi sinh hoạt chuyên môn khối; nắm tình hình giảng dạy tài liệu giáo dục địa phương lớp 1, 2, 3, 4 và kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đối với lớp 5. - Tiếp tục thăm lớp dự giờ GV và tham gia dự sinh hoạt cùng các Tổ CM. - Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Tổ chức Chuyên đề theo kế hoạch. - Tổ chức hội nghị CB, CC, VC - Tham gia và tổ chức hội khỏe Phù Đổng cấp trường, huyện - Tổ chức chuyên đề theo kế hoạch, phối hợp dự giờ chấm thi “Giáo viên dạy giỏi” cấp trường.

	- Tổ chức hoạt động ngoại khóa - Kiểm tra định kỳ giữa HKI lớp 4, 5. - <i>Chuyên đề cấp thành phố: Dạy giải bài toán theo hướng phát triển năng lực (Cụm 1).</i> - <i>Chuyên đề cấp huyện: Dạy học tin học 4 theo định hướng phát triển năng lực;</i> - <i>Chuyên đề cấp huyện: Dạy đọc cho học sinh lớp 4 theo hướng phát triển năng lực.</i>
11/2023	Trọng tâm : Hoạt động chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam.
	- Tự kiểm tra thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 (<i>hồ sơ lựa chọn SGK, tập huấn SGK, bồi dưỡng các mô đun, bồi dưỡng thường xuyên, tình hình giảng dạy SGK 1,2,, 4; kiểm tra việc thực hiện đánh giá HS theo Thông tư 22 đối với các lớp 5 và Thông tư 27 đối với lớp 1, 2, 3,4</i>) - Nhà trường phối hợp với BCH Công đoàn tổ chức cho công đoàn viên, học sinh tham gia các hoạt động TDTT, văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. - Tuyên truyền y tế, pháp luật. - Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Tiếp tục chấm thi “Giáo viên dạy giỏi” cấp trường. - Tiếp tục thăm lớp dự giờ và tham gia dự sinh hoạt cùng các Tổ CM. - Tiếp tục tổ chức chuyên đề theo kế hoạch. - Tiếp tục tham gia Bồi dưỡng CTGDPT 2018 theo kế hoạch. - Tổ chức hoạt động <i>giáo dục ngoài giờ lên lớp.</i> - Tham dự <i>Chuyên đề cấp thành phố: Dạy viết cho học sinh lớp 4 theo hướng phát triển năng lực (Cụm 1);</i> - Tham dự <i>Chuyên đề cấp huyện: Đổi mới kiểm tra đánh giá môn Toán lớp 4 theo hướng phát triển năng lực;</i> - Chuẩn bị công tác kiểm tra định kỳ cuối HK1.
12/2023	Trọng tâm: Kiểm tra định kỳ cuối HKI.
	- Tiếp tục thăm lớp dự giờ giáo viên và tham gia dự sinh hoạt cùng các Tổ CM theo kế hoạch riêng. - Tiếp tục chấm thi “Giáo viên dạy giỏi” cấp trường. - Tiếp tục tổ chức chuyên đề theo kế hoạch. - Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Tổ chức kiểm tra cuối học kỳ 1. - Chuẩn bị sơ kết, đánh giá nhận xét học sinh, báo cáo số liệu cuối học kỳ 1. - Hoàn tất công tác chấm thi GV dạy giỏi cấp trường. - Tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. - Tổ chức tiếp xúc, đối thoại giữa lãnh đạo nhà trường với người lao động. - Ôn tập, kiểm tra định kỳ cuối HK1. - Tham dự <i>Chuyên đề cấp huyện: Dạy nói và nghe cho HS lớp 4 theo hướng phát triển năng lực;</i> - Tham dự <i>Chuyên đề tiếng Anh cấp huyện: Open House: “Dạy và học tiếng Anh lớp 4 CT GDPT 2018 qua Toán và Khoa học.”</i>

01/2024	Trọng tâm: Sơ kết Học kỳ I - Mừng Đảng, mừng Xuân
	- Tiếp tục kiểm tra định kỳ cuối HKI. - Báo cáo sơ kết, thống kê số liệu HKI - Hướng dẫn thực hiện vào chương trình học kỳ 2 từ tuần 19. - Tiếp tục thăm lớp dự giờ GV và tham gia dự sinh hoạt cùng các Tổ CM - Tiếp tục tổ chức chuyên đề theo kế hoạch. - Tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. - Họp Cha mẹ học sinh cuối HKI. - Đánh giá, rút kinh nghiệm kiểm tra định kỳ cuối học kỳ I. - Tham dự <i>Chuyên đề tiếng Anh cấp huyện: Open House: “Dạy và học tiếng Anh lớp 4 CT GDPT 2018 qua văn hóa Việt Nam.”</i> - Hỗ trợ, chuẩn bị, hướng dẫn giáo viên tham gia cấp huyện. - Tham dự Hội thi “<i>Giáo viên tiểu học giỏi cấp thành phố</i>” vòng 1; - Lựa chọn sách giáo khoa lớp 5;
02/2024	Trọng tâm: Tổ chức các hoạt động học kỳ 2. - Mừng Đảng, mừng Xuân
	- Chuẩn bị khảo sát học sinh lớp 3 theo hướng dẫn. - Tiếp tục thăm lớp dự giờ giáo viên và tham gia dự sinh hoạt cùng các Tổ CM. - Tiếp tục tổ chức chuyên đề theo kế hoạch. - Tham dự Hội thi “<i>Giáo viên tiểu học giỏi cấp thành phố</i>” vòng 2; - Tổ chức gặp gỡ, đối thoại giữa học sinh với Hiệu trưởng nhà trường. - Tham dự <i>Chuyên đề cấp huyện: Dạy Mỹ thuật cho Học sinh lớp 4 theo hướng phát triển năng lực;</i> - Nghỉ Tết nguyên đán.
3/2024	Trọng tâm:
	- Tiếp tục tổ chức chuyên đề theo kế hoạch. - Khảo sát học sinh lớp 3. - Tổ chức các hoạt động, tuyên truyền ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3. - Tổ chức ngày hội tiếng Anh. - Hội thi “<i>Giáo viên chủ nhiệm giỏi tiểu học giỏi cấp huyện</i>” vòng 1; - <i>Chuyên đề huyện: Ứng dụng giáo dục STEM trong dạy học môn Toán;</i> - <i>Chuyên đề huyện: Dạy từ và câu cho HS lớp 4 theo hướng phát triển năng lực;</i> - Ngày hội Giáo dục STEM tiểu học cấp huyện, thành phố.
4/2024	Trọng tâm: Tổ chức các hoạt động chào mừng 30/4 và 1/5. Kiểm tra định kỳ giữa học kỳ 2
	- Tổ chức <i>tiếp xúc, đối thoại</i> giữa lãnh đạo nhà trường với người lao động. - Tiếp tục tổ chức chuyên đề theo kế hoạch. - Tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. - Tổ chức hoạt động ngoại khóa - Hướng dẫn chuẩn bị công tác kiểm tra cuối năm học và tổng kết năm học. - Bổ sung cập nhật hồ sơ về tình trạng cư trú học sinh lớp 5 chuẩn bị tuyển sinh lớp 6. - Tổ chức Lễ giỗ Tổ Hùng Vương

	- Học sinh khối 5 thăm gia đình Liệt sĩ và thăm viếng nhà bia tưởng niệm ở xã Phước Kiển - Tổ chức Hội thi kể chuyện đạo đức, kể chuyện về Bác Hồ. - Kiểm tra định kỳ Giữa học kỳ 2 khối lớp 4, 5.
5/2024	Trọng tâm: Kiểm tra định kỳ cuối năm, tổng kết năm học
	- Ngày hội “Giới thiệu Ngôi trường Tiểu học của em”. - Tổ chức kiểm tra định kỳ cuối năm học. - Hoàn thành chương trình giảng dạy và bế giảng năm học. - Báo cáo tổng kết năm học, thống kê các số liệu cuối năm,... - Tổ chức tổng kết năm học, lễ ra trường, xét HTCTTH. - Tổ chức xét thi đua CB-GV-NV, khen thưởng GV-HS, xét lên lớp-lưu ban, đánh giá viên chức, đánh giá theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn GV.
6/2024	Trọng tâm: Chuẩn bị kế hoạch hè.
	- Hoàn tất các hồ sơ: thi đua, xét khen thưởng GV-HS, xét lên lớp-lưu ban, đánh giá viên chức, chuẩn hiệu trưởng, chuẩn giáo viên,... - Thực hiện kế hoạch ôn tập kiểm tra lại, sinh hoạt hè. - Chuẩn bị công tác tuyển sinh lớp 1. - Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng hè. - Tổ chức nghỉ dưỡng hè cho CB-GV-NV. - Kiểm tra, rà soát các điều kiện và công tác chuẩn bị thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 5.
7/2024	Trọng tâm: Thực hiện kế hoạch trong hè
	- Tổ chức tuyển sinh lớp 1 - Tổ chức ôn tập và kiểm tra lại trong hè. - Tổ chức phổ cập bơi cho HS. - Phối hợp địa phương tổ chức sinh hoạt hè cho HS. - Tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, chính trị hè theo Kh của PGD, SGD.